

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ các Điều 52, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Lê Thị Minh D và ông Vũ Hồng Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện **đề ngày 18 tháng 02 năm 2022** về việc yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Minh D và ông Vũ Hồng Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2021 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: bà Lê Thị Minh D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: thôn Ninh Điền, xã Ninh Thọ, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

+ Người bị kiện: ông Vũ Hồng Q, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thôn Ninh Điền, xã Ninh Thọ, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án gồm

+ Giấy chứng nhận kết hôn;

+ Giấy khai sinh Vũ Tiến Minh (bản sao);

+ Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Vũ Hồng Q (bản sao);

+ CMND Vũ Hồng Q (bản sao), CCCD Lê Thị Minh D (bản sao).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 04 tháng 3 năm 2022** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 04 tháng 3 năm 2022**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Lê Thị Minh D và ông Vũ Hồng Q thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao con chung là Vũ Tiến Minh, sinh ngày 24/4/2012 cho bà Lê Thị Minh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà D không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Ông Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quy định chung: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TX. Ninh Hòa;
- THADS TX. Ninh Hòa;
- UBND xã Ninh Sơn
(GCNKH số 24/2010);
- Lưu TA.

Nguyễn Hữu Đăng Thanh